TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 10/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Lan Hương và ông Trương Quang Lương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Võ Thị Hoàng Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 2 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2025 đối với:

Bị cáo Trần Đăng K, tên gọi khác: Không, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1997 tại Quảng Bình. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố B, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và con bà Hoàng Thị T1; anh chị em ruột: Có 03 người, K là con út, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/12/2024 đến nay, có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2024, tại khu vực đường H thuộc tổ dân phố B, phường B, thành phố Đ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp với Công an phường B phát hiện, bắt quả tang Trần Đăng K đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén

hình tròn màu hồng. K khai nhận là ma túy loại H phiến mục đích cất giấu để sử dụng.

Nguồn gốc số ma túy trên K khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, K đi bộ dọc các tuyến đường thuộc phường N tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực đường N thuộc phường N, K gặp một nam thanh niên không rõ lý lịch tự xưng tên "Q" hỏi mua ma túy loại H phiến. Nam thanh niên bán cho K 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng với giá 350.000 đồng. Sau khi mua được ma túy K đi đến khu vực đoạn đường H thuộc tổ dân phố B, phường B thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY (ký hiệu A). Mẫu ký hiệu A là chất ma túy, loại Methamphetamine", tổng khối lượng 0,932 gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đ đã thu giữ từ Trần Đăng Khoa: 10 viên nén hình tròn màu hồng, khối lượng 0,932 gam, hoàn trả sau giám định 0,762 gam và vỏ bao gói. Tất cả các chất trên được niêm phong trong phong bì thư của Phòng K1 - Công an tỉnh Q dán kín, trên phong bì niêm phong có ghi chữ "15/KL-KTHS".

Với hành vi nêu trên, Cáo trạng số 14/CT-VKSĐH-KT ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Trần Đăng K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền công tố tại phiên toà phát biểu quan điểm luận tội chứng minh và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo. Sau khi xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt Trần Đăng K từ 12 - 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Đăng K là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mục đích tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung "15/KL-KTHS", hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 0,762g (không phẩy bảy trăm sáu mươi hai gam) ma tuý loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A, và vỏ bao gói; tình trạng: Niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng theo luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên những hành vi, quyết định đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2024, tại khu vực đường H thuộc tổ dân phố B, phường B, thành phố Đ, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp với Công an phường B phát hiện, bắt quả tang Trần Đăng K đang có hành vi cất giấu trong lòng bàn tay phải 01 túi nilon bên trong chứa 10 viên nén hình tròn màu hồng. K khai nhận là ma túy loại H phiến mục đích cất giấu để sử dụng. Tại Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận: 10 (mười) viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ "WY (ký hiệu A). Mẫu ký hiệu A là chất ma túy, loại Methamphetamine", tổng khối lượng 0,932 gam.

Vì vậy, hành vi của Trần Đăng K đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Trần Đăng K là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma tuý là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, sự phát triển của xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

Bị cáo là người trưởng thành, có đủ nhận thức năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật nhưng không chịu lao động chân chính mà lại ham chơi, đua đòi dẫn đến bị nghiện và lệ thuộc vào ma tuý và đã có hành vi cất giấu chất ma tuý với mục đích sử dụng cá nhân. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với mức độ và hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Đăng K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, hối hận với hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Bản thân bị cáo có thành tích xuất sắc trong đợt phòng chống dịch Covid -19 năm 2021 được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có bà là người có công với cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất của chủ tịch nước là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về quyết định hình phạt:

- Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần có mức án tương xứng đối với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tại phiên toà.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo bị cáo Trần Đăng K là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mục đích tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ: Phong bì thư, số lượng 01 cái; đặc điểm: dán kín, trên ghi nội dung "15/KL-KTHS", hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 0,762g (không phẩy, bảy trăm sáu mươi hai gam) ma tuý loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A, và vỏ bao gói; tình trạng: niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

[8]. Về các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma tuý loại Methamphetamine trên, Trần Đăng K khai mua của một nam thanh niên lạ mặt, không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, tự xưng tên là Q ở khu vực đường N phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình vào ngày 17/12/2024. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tiến hành

điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được người bán ma tuý cho Trần Đăng K nên chưa có căn cứ để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình về các căn cứ pháp luật, về tội danh, hình phạt và án phí là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Trần Đăng K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đăng K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Đăng K 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Đăng K 45 ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để bảo đảm thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ: Phong bì thư, số lượng 01 cái; đặc điểm: dán kín, trên ghi nội dung "15/KL-KTHS", hoàn trả sau giám định bên trong chứa: 0,762g (không phẩy, bảy trăm sáu mươi hai gam) ma tuý loại Methamphetamine mẫu ký hiệu A, và vỏ bao gói; tình trạng: niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng K1 Công an tỉnh Q, ngoài cùng dán băng dính trong suốt.

(Theo Kết luận giám định số 15/KL-KTHS ngày 24/12/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Q*)*

Vật chứng trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

4. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đăng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/4/2025) để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- CQĐT HS Công an tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới;
- Sở tư pháp Quảng Bình;
- Thi hành án phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang